

UBND TỈNH QUẢNG TRỊ
BAN DÂN TỘC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **05** /QĐ-BDT

Quảng Trị, ngày **10** tháng 01 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố, công khai dự toán ngân sách nhà nước
của Ban Dân tộc tỉnh Quảng Trị năm 2020**

TRƯỞNG BAN DÂN TỘC TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 06/2015/QĐ-UBND ngày 24/4/2015 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc Ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Dân tộc;

Căn cứ Quyết định số 3379/QĐ-UBND ngày 03/12/2019 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc giao dự toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2020 cho các Sở, Ban, ngành, đơn vị thuộc tỉnh; Thông báo số 05/STC-HCSN ngày 02/01/2020 của Sở Tài chính về việc Thông báo dự toán chi NSNN năm 2020;

Theo đề nghị của Chánh văn phòng, Kế toán trưởng Ban Dân tộc,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố, công khai số liệu dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2020 của Ban Dân tộc tỉnh Quảng Trị (theo biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh văn phòng, Trưởng các phòng chuyên môn, cán bộ công chức Ban Dân tộc và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Sở Tài chính;
- Lưu :VT, VP.



TRƯỞNG BAN

Lê Văn Quyền

Đơn vị: BAN DÂN TỘC TỈNH QUẢNG TRỊ

Chương: 483



DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2020

(Kèm theo Quyết định số 05/QĐ-BDT, ngày 10/01/2020 của Ban Dân tộc tỉnh Quảng Trị)

Đvt: Đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
I	Dự toán chi ngân sách nhà nước	5.970.000.000
1	Chi quản lý hành chính	5.970.000.000
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	3.087.000.000
	- Chi cho con người	2.657.000.000
	- Chi công việc (định mức chi thường xuyên theo Nghị quyết số 23/2016/NQ-HĐND)	430.000.000
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	2.883.000.000
	- Kinh phí chi trả cho Hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP	187.000.000
	- Kinh phí tổ chức người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số đi tham quan học tập kinh nghiệm ngoại tỉnh	200.000.000
	- Kinh phí cấp báo cho người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số (Báo Quảng Trị, Báo Dân tộc Phát triển)	363.000.000
	- Kinh phí thăm hỏi ốm đau, khó khăn, tang lễ, khen thưởng người có uy tín	100.000.000
	- Kinh phí thực hiện đề án tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số	250.000.000
	- Kinh phí thực hiện đề án đẩy mạnh công tác phổ biến giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2017-2021	200.000.000
	- Kinh phí thực hiện đề án hỗ trợ hoạt động bình đẳng giới vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2018-2025	20.000.000
	- Kinh phí xây dựng hệ thống thông tin dữ liệu về công tác dân tộc	1.228.000.000
	- Kinh phí chỉ đạo, kiểm tra thực hiện chính sách đối người có uy tín ở các huyện, xã, thôn bản	25.000.000
	- Hỗ trợ điện, nước sinh hoạt nhà đón tiếp đồng bào DTTS	15.000.000
	- Chi đón tiếp già làng, trưởng bản, người có uy tín	108.000.000
	- Xăng xe đặc thù công tác địa bàn miền núi	50.000.000
	- Trang phục thanh tra và hoạt động thanh tra	62.000.000
	- Mua sắm, sửa chữa tài sản	75.000.000